Đề thi giữa kì 1 môn Toán, tiếng Việt lớp 2 năm học 20... – 20...

TRƯỜNG TIỂU HỌC TỨ YÊN Họ tên :…… Lớp:……..	**BÀI THI KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIỮA KỲ I** **NĂM HỌC 20...-20...** Môn: Toán – Lớp 2 Thời gian làm bài: 40 phút

A. Trắc nghiệm: Khoanh vào đáp án đúng.

Bài 1: Số bé nhất có 2 chữ số giống nhau là:

A. 11 B. 33 C. 55 D. 22

Bài 2: Giá trị của biểu thức: 46 – 8 là:

A. 40 B. 38 C. 34 D. 54

Bài 3: Trong hình vẽ bên có mấy hình tam giác?

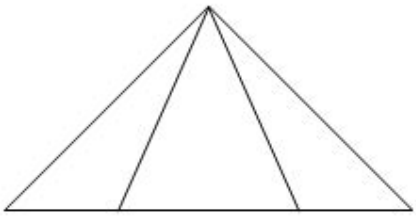

A. 3

B. 4

C. 6

D. 8

Bài 4: 9dm = ……cm. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

A. 9 B. 90 C. 900 D. 9000

Luyện thi AMAX

B. Tự luận:

Bài 5: Đặt tính rồi tính:

25 + 12

68 – 34

9 + 43

80 – 22

Bài 6: Bố cân nặng 63kg, con cân nặng 28kg. Hỏi cả hai bố con cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Bài 7: Tính nhẩm

60 + 20 + 10 = ……

20 + 50 – 30 = ……

10 + 30 + 50 =……..

40 – 30 + 15 =……..

Luyện thi AMAX

TRƯỜNG TIỂU HỌC TỨ YÊN Họ tên :…… Lớp:……..	**BÀI THI KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIỮA KỲ I** **NĂM HỌC 20...-20...** Môn: Tiếng Việt – Lớp 2 Thời gian làm bài: 40 phút

A. Trắc nghiệm: Khoanh vào đáp án đúng.

Câu 1: Trong bài "Bím tóc đuôi sam", khi đến trường Hà vui điều gì?

A. Bạn Tuấn nắm bím tóc của Hà.

B. Các bạn gái khen bím tóc của Hà đẹp.

C. Các bạn gái nhờ Hà tết tóc hộ.

Câu 2: Trong bài "Bà cháu", hai anh em xin cô tiên điều gì?

A. Cho thêm thật nhiều vàng bạc.

B. Cho bà hiện về thăm các em.

C. Cho bà sống lại.

Câu 3: Trong câu: "Hai anh em ôm chầm lấy bà.", từ ngữ nào chỉ hoạt động?

A. anh em

B. ôm chầm

C. lấy

Câu 4: Từ nào viết sai chính tả?

A. xoa đầu B. chim xâu C. chắc lịch D. quyển lịch

B. Tự luận:

Câu 5: Hãy sắp xếp các từ sau thành câu:

Luyện thi AMAX

A. là, em, ngoan ngoãn, học sinh.

……

B. chúc mừng, chúng em, mới, năm học.

……

Câu 6: Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm.

A. Thiếu nhi là lứa tuổi hồn nhiên, ngây thơ.

……

B. Môn học em yêu thích là môn toán.

……

Câu 7: Viết từ 3 đến 5 câu nói về trường em.

Đáp án và hướng dẫn chấm đề thi giữa học kì 1 lớp 2 năm 2015 – 2016

Hướng dẫn chấm - Tiếng Việt 2

Câu (Bài)	Đáp án hoặc gợi ý	Cho điểm
Trắc nghiệm		
1	b	0.5
2	c	0.5
3		0.5
4		0.5
Tự luận		
5 (2 điểm)		Xếp đúng mỗi phần cho 1điểm.

Luyện thi AMAX

6 (2 điểm)		Mỗi phần đúng cho 1 điểm
7 (4 điểm)		

Hướng dẫn chấm - Toán 2

Câu (Bài)	Đáp án hoặc gợi ý	Cho điểm
1	A	
2	B	
3	D	
4	B	
5	Đáp số: 37; 34; 52; 58	Mỗi phép tính đúng cho 1điểm, đặt đúng phép tính cho 0,25 điểm.
6	Đáp số: 91 kg	
7	Đáp số: 90; 40; 90; 25	

Luyện thi AMAX